

Số: 38/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 23 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1989; số CCCD: 045189003987; địa chỉ: Thôn T, xã D, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Trương Tấn Ú, sinh năm 1986; số CCCD: 046086007980; địa chỉ: Thôn T, xã D, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Trương Tấn Ú.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Trương Tấn Ú thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 04 cháu là Trương Thị H1, sinh ngày 22/8/2010; Trương Tấn N, sinh ngày 03/12/2012; Trương Tấn H2, sinh ngày 13/01/2016 và Trương Thị Thu H3, sinh ngày 01/5/2022. Anh Trương Tấn Ú không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H thoả thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên

lai thu tiền số 0000621 ngày 09/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Trả lại cho chị Lê Thị Hằng S tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Diên Sanh;
- Công an xã Diên Sanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; HC-TP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Khánh**

